

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**
Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 27/4/2022

CỘNG HỊ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HỊ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Thẩm phán: Ông Đinh Xuân Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Minh Hải.

2. Ông Đinh Văn Luận.

3. Ông Trần Minh Phương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Hải – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiên Lập - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 12/04/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1992; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã S, huyện G, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973 (đã chết); gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Lò Thị N, sinh năm 1992 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 26/10/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

* ***Người bào chữa cho bị cáo (do Tòa án chỉ định):*** Ông Trần Văn Tr – Luật sư Công ty Luật TNHH Công M – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

* ***Bị hại:*** Anh Trần Đăng K sinh năm 1980; trú tại: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh B; có đơn xét xử vắng mặt.

* ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Lò Thị N, sinh năm 1992 (vợ bị cáo T); trú tại: Thôn T, xã S, huyện G, tỉnh B; có mặt.

2. Ông Nguyễn Bá H1, sinh năm 1971 (bố bị cáo); trú tại: Thôn T, xã S, huyện G, tỉnh B; có mặt.

3. Chị Phan Thị T1, sinh năm 1986; trú tại: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh B (vợ anh K); có đơn xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Ngọc H2, sinh năm 2000; trú tại: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh B; vắng mặt.

2. Anh Trần Ngọc S, sinh năm 2006; trú tại: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh B; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Bá H3, sinh Năm 1994; trú tại: Thôn T, xã S, huyện G, tỉnh B; có mặt.

4. Anh Trần Đình T2, sinh năm 1987; trú tại: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh B; vắng mặt.

5. Anh Đào Như T3, sinh năm 1987; trú tại: Thôn Mỹ Xuyên, xã Mỹ Hương, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

6. Anh Trần Đăng Q, sinh năm 1983; trú tại: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 20/6/2021 Nguyễn Bá T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 21 K1-373.63 đi từ Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh B qua cổng nhà anh Trần Đăng K, sinh năm 1980, HKTT: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh B thì nảy sinh mâu thuẫn cãi cọ, du đẩy nhau với anh K vì anh K yêu cầu T khi đi qua cổng nhà anh đi chậm để an toàn giao thông vì anh K. Được anh Trần Đình T2, sinh năm 1987 là người cùng thôn với anh K can ngăn, sự việc chấm dứt. T điều khiển xe mô tô về nhà và lấy 01 thanh kiếm dài 67 cm, chuôi dài 20cm, lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 47 cm, rộng 05 cm, có 01 lưỡi sắc, mũi kiếm nhọn (để trong bao kiếm) và 01 thanh kim loại hình hộp vuông dài 90,8 cm, mỗi cạnh vuông dài 1,6 cm, 01 đầu một đầu thanh kim loại có quần dây vải màu trắng, mang ra cài dọc theo xe mô tô chỗ để chân người lái. Do khi lấy kiếm và thanh kim loại thì T lảm bảm nói: tự nhiên đi

qua Chi Nhị thì bị đánh. Lúc này tại nhà T có anh Nguyễn Bá H3, sinh năm 1994 (là em ruột T), anh Trần Ngọc H2 sinh năm 2000, HKTT: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh B và cháu Trần Ngọc S, sinh năm 2006 (em ruột anh H2) có mặt và nghe thấy T nói. Vì vậy khi thấy T lấy kiếm, thanh kim loại ra cài ở xe rồi điều khiển xe mô tô BKS 21 K1-373.63 đi thì anh H3, anh H2 và cháu Sơn đèo nhau bằng 2 xe mô tô đuổi theo sau để can ngăn. T điều khiển xe đến chỗ trên đường bê tông gần lối rẽ vào nhà anh K, tay phải T cầm kiếm, tay trái T cầm thanh kim loại đi vào nhà anh K. Lúc này anh K đang nằm vờng nhìn thấy T cầm kiếm, gây sất đi vào nên anh K chạy về phía sau nhà và nhặt một đoạn gậy gỗ màu nâu dài 78 cm, bản rộng nhất của thanh gỗ là 5,5 cm để tự vệ. T đuổi theo anh K. Khi T và anh K đứng đối diện nhau, cách khoảng 1 mét. Anh K dùng hai tay cầm vào một đầu gậy gỗ vụt về phía T; tay trái T cầm thanh kim loại giơ lên đỡ thì gậy gỗ của anh K đập trúng vào thanh kim loại, đầu đoạn gậy trượt theo thanh kim loại đập trúng phía trên vùng mang tai trái T. Cùng lúc này tay phải T cầm kiếm giơ lên cao, mũi kiếm hướng về phía trước chém 01 nhát, theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới trúng vào vùng trán trái của anh K gây vết thương rách da chảy máu. Bị T chém trúng trán, anh K buông gậy, quay người bỏ chạy, tay phải T cầm kiếm giơ lên phi (ném) về phía anh K làm mũi kiếm trúng vào 1/3 dưới sau cẳng chân trái của K gây vết thương rách da chảy máu. Sau đó T tiếp tục cầm thanh tuýp sắt đuổi theo K ra vườn khoảng bốn mét thì đuổi kịp và vật lộn với anh K. Lúc này anh H3, anh H2 và cháu S đi đến ngoài bờ kè đê sông Đuống nhìn thấy T và anh K đang vật lộn. Anh H2 chạy vào giữa T và anh K dùng 2 tay du đẩy tách T và anh K sang 2 bên, còn anh H3 chạy kéo T ra ngoài rồi đi về. Anh K bị thương, được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện Gia Bình từ 00 giờ 55 phút ngày 21/6/2021, đến ngày 25/6/2021 ra viện.

Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường xảy ra là khu đất gia đình anh K thuê của UBND xã S và thu giữ một số dấu vết máu gửi giám định. CQĐT cũng đã thu giữ thanh kiếm, bao kiếm, một số thanh kim loại, thanh gỗ và ví da, tiền, giấy tờ của T bị rơi tại hiện trường. Quá trình điều tra, T đã được nhận dạng được thanh kiếm và 01 thanh kim loại T dùng gây án là vật chứng trong vụ án.

Về thương tích của anh K khi vào cấp cứu điều trị:

“Vùng đầu có vết thương chạy từ trán lên đỉnh dài 7cm, bờ gọn, sâu sát xương, chảy máu.”

“Vùng cổ chân trái, mặt trong có vết thương dài 7cm, sâu 1,5cm, bờ gọn, chảy máu”

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/TgT ngày 15/9/2021, Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận tổn thương cơ thể anh K do thương tích gây lên:

“1.1 Thương tích vùng trán trái chéch dưới, đầu dưới cách ấn đường 5 cm, đầu trên cách cung lông mày trái 8,5 cm, kích thước 5,5 cm x 0,2 cm.

+ Phần chân tóc kích thước 3,5 cm x 0,2 cm. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm..... = 1%.

+ Phần trán mặt kích thước 2 cm x 0,2 cm, bờ mép gọn, sẹo màu hồng nhạt, di động, liền sẹo tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm.... = 1%. Vùng mặt x 3 = 3%.

Thương tích hình chữ V, 1/3 dưới sau trong cẳng chân trái tới mắt cá trong cẳng chân trái, kích thước (3,5 x 2,5) cm x 0,2 cm, còn 5 sẹo chân chỉ khâu, kích thước mỗi sẹo chân chỉ (1-1,5) cm x 0,2 cm, bờ mép gọn, sẹo lồi, đã liền sẹo. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. ... = 3%.

Căn cứ thông tư số: 22/2019/TT-BYT ký ngày 28 tháng 8 năm 2019 quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y.

Theo nguyên tắc cộng tại thông tư 22/2019/TT-BYT tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 6,85 % (Sáu phẩy tám lăm phần trăm). Làm tròn 7% (Bảy phần trăm).

Cơ chế hình thành của các thương tích trên là do tác động ngoại lực bởi vật cứng, sắc, không xác định có góc.

+ Chiều hướng của từng thương tích:

Thương tích 1.1: chéch dưới, từ sau ra trước, từ trái qua phải.

Thương tích 1.2: Chéch trên sau (bàn chân lên gối), từ trước ra sau, từ trong ra ngoài.

Thanh kiểm tạm giữ của Nguyễn Bá T với đặc điểm như trên có thể gây ra các thương tích của anh Trần Đăng K.”

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 426/21/TC-ADN ngày 05/11/2021, Viện pháp y quốc gia – Bộ Y tế kết luận:

“ Thử định tính phát hiện nhanh dấu vết máu người trên thanh kiểm (tại các vị trí trên phân lưỡi kiểm ký hiệu V426TK_21.1L; V426TK-21.3L, có bản ảnh đính kèm), các dấu vết màu nâu trên vỏ kiểm và các dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường trong 03 phong bì ký hiệu V1, V2, V3 gửi giám định: Dương tính.

AND thu từ vết máu trên phần lưỡi của thanh kiếm tại vị trí ký hiệu V426TK_21.3L, các dấu vết máu bên ngoài vỏ kiếm và các dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường trong 03 phong bì ký hiệu V1, V2, V3 gửi giám định trùng khớp H2 toàn với AND của Trần Đăng K trên tất cả các locus STR đã so sánh.

AND thu từ vết máu trên phần lưỡi của thanh kiếm tại vị trí ký hiệu V426TK_21.1L trùng khớp H2 toàn với AND của Nguyễn Bá T trên tất cả các locus STR đã so sánh.....”.

Thực nghiệm điều tra: Ngày 11/02/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh và luật sư bào chữa cho bị can Nguyễn Bá T thực nghiệm hành vi cầm kiếm và thanh tuýp và nhà anh K chém anh K đến khi anh K bỏ chạy bị T phi kiếm trúng cổ chân trái. Kết quả Nguyễn Bá T thực hiện được và hướng dẫn người đóng thế thực hiện được toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai báo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra. Quá trình điều tra Nguyễn Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Trách nhiệm thường dân sự: Quá trình điều tra, đại diện gia đình Nguyễn Bá T đã khắc phục bồi thường cho anh Trần Đăng K với số tiền: 2.500.000đ, anh K không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 17/ CT – VKS-P2 ngày 17 tháng 03 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo khai: Do bức T2 bị anh K đâm vào mặt nên đã về nhà lấy kiếm và thanh kim loại hình hộp vuông sang nhà anh K để đánh anh K. Anh K có cầm gậy gỗ vụt về phía bị cáo nên bị cáo đã chém 01 nhát vào phần đầu anh K, khi anh K bỏ chạy bị cáo đã ném thanh kiếm trúng vào chân làm anh K bị thương. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, ông bà nội bị cáo có Huy chương kháng chiến; hiện vợ chồng bị cáo có 03 con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt thấp nhất. Về chiếc ví, giấy tờ và tiền 1.670.000đ là tiền bán bia, bị cáo xin được trả lại.

Anh K có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông H1 và chị N đều khai: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình đã sang thăm hỏi bồi thường cho bị hại 5.000.000đ, nhưng anh K chỉ nhận 2.500.000đ tiền chi phí thuốc men và xin giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự cho bị cáo. Chị N trình bày thêm, chiếc xe máy là tài sản riêng của chị mua trước khi kết hôn, khi T đi sang nhà anh K chị không biết, chị đề nghị được nhận lại đăng ký xe. Ông H1 và chị N xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo. Anh H3 khai: Khi thấy T lấy kiếm đi thì anh có đi xe máy theo sau để cản ngăn, đến nhà anh K thấy T và anh K đang vật lộn nhau nên vào cản ngăn kéo T ra đưa về nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Giết người”. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26/10/2021. Về trách nhiệm dân sự: Hai bên đã giải quyết xong nên không đề cập giải quyết. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ do không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo T: 01 ví màu nâu đã qua sử dụng, 1.670.000đ (Một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) và 02 chứng minh nhân dân số: 125457785, mang tên Nguyễn Bá T, sinh ngày: 15/5/1992; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Bá T. Trả lại chị N 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lò Thị N BKS: 21K1- 373.63.

Bào chữa cho bị cáo T, Luật sư nhất trí với tội danh. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét anh K đã 02 lần tấn công bị cáo trước, lần thứ nhất đâm vào mặt bị cáo, lần thứ 2 khi T đến anh K không bỏ chạy mà cầm gậy gỗ vụt T trước trúng vào vùng mang tai trái bị cáo. Chính vì vậy T mới dùng kiếm chém anh K, vì vậy đề nghị xem xét nguyên nhân, động cơ gây án của bị cáo có một phần lỗi của bị hại. Thương tích của bị hại chỉ vào phần mềm nên không nguy hiểm đến tính mạng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, con nhỏ, đề nghị giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo. Bị cáo T nhất trí với bào chữa của Luật sư.

Đối đáp lại, Đại diện Viện kiểm sát khẳng định không có căn cứ anh K đâm vào mặt bị cáo như bị cáo khai, vì tại biên bản làm việc với trưởng trạm y tế xã S xác định khi T đến sơ cứu rửa vết thương ngay sau khi xảy ra sự việc và Biên bản kiểm tra dấu vết cơ thể của CQĐT khi T ra đầu thú đều không thể hiện T bị thâm tím gì ở vùng mắt, mặt như T khai, phù hợp với lời khai của anh Tú là người có mặt vào cản ngăn. Đối với hành vi cầm gậy gỗ vụt bị cáo trước là hành vi tự vệ của anh K vì trước đó anh K đang nằm ở võng, khi nhìn thấy T cầm hung khí đi vào đã vùng dậy bỏ chạy, sau đó mới nhặt được gậy gỗ, VKS giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, vì vậy các Quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của CQĐT và VKS đều là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo về hành vi dùng kiếm chém, ném gây thương tích cho bị hại tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở kết luận: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, hai bên có du đẩy nhau do anh K nhắc nhở T đi xe mô tô chậm lại để an toàn giao thông, sự việc đã được can ngăn, chấm dứt. Tuy nhiên do bực tức, khoảng 22 giờ 10 phút, ngày 20/6/2021 bị cáo đã đi xe mô tô mang theo 01 thanh kiếm dài 67 cm, có 01 lưỡi sắc và 01 thanh kim loại hình hộp vuông dài 90,8 cm, mỗi cạnh vuông 1,6 cm, đến nhà anh K để đánh anh K. Bị cáo đã dùng kiếm chém 01 nhát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vùng trán trái anh K gây vết thương rách da chảy máu dài 7cm sâu sát xương và khi anh K bỏ chạy thì bị cáo ném kiếm trúng vào vùng cổ chân trái anh K, gây vết thương dài 7cm, sâu 1,5cm. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm chém vào vùng đầu của bị hại là vùng trọng yếu trên cơ thể buộc bị cáo phải nhận thức được hậu quả có thể tước đoạt tính mạng của bị hại nhưng vẫn cố ý thực hiện. Anh K không chết là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Vì vậy HĐXX thấy có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ pháp luật.

Về ý kiến của Luật sư và bị cáo cho rằng bị hại có lỗi đã đánh bị cáo trước, tuy nhiên không có cơ sở chấp nhận như phần ý kiến đối đáp của đại diện VKS là phù hợp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu

thú; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; ông bà nội bị cáo được thưởng Huy chương kháng chiến; nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại không chết và bị thương tích nhẹ, nên HĐXX cần chiếu cố khoan hồng phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và buộc cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định cũng đủ giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường 2.500.000đ, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về vật chứng: Đối với các vật chứng gồm: 01 thanh kiếm, các thanh kim loại, thanh gỗ... không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với tài sản của bị cáo T gồm: Ví, tiền, các giấy tờ gồm CMTND và Giấy phép lái xe của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại bị cáo. Đối với Giấy đăng ký xe mô tô cần trả lại cho chị N.

[5]. Những vấn đề khác: Đối với anh K có hành vi tấn công T để tự vệ. T chỉ bị vết rách da và đến Trạm Y tế xã Song Giang rửa vết thương, không phải đi điều trị tại cơ sở y tế. T từ chối giám định và không yêu cầu gì, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh có Công văn số 301, ngày 15/02/2022 đề nghị Công an huyện Gia Bình xem xét xử lý vi phạm hành chính đối với anh K là phù hợp.

- Đối với xe mô tô BKS 21K-373.63 T đi đến hiện trường đăng ký mang tên chị Lò Thị N (vợ T) là tài sản chị N mua trước khi kết hôn với T, chị N không biết T sử dụng đi gây án, nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh không xem xét xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26/10/2021. Tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số: 86/2022/HSST-QĐTG ngày 17/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kiếm có phần chuôi và bao kiếm màu bạc dài 67 cm, chuôi kiếm dài 20cm, lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 47 cm, rộng 05 cm; 01 (một) thanh kim loại hình trụ vuông rỗng dài 90,8 cm, cạnh vuông 1,6 cm, 01 đầu quần dây vải màu trắng; 01 thanh kim loại hình trụ tròn rỗng, chiều dài 106 cm, đường kính 2,1 cm, một đầu hàn một miếng kim loại vuông góc với đầu thanh kim loại; 01 thanh kim loại hình trụ tròn rỗng đường kính 3,4 cm, chiều dài 123,6 cm; 01 (một) thanh gỗ màu nâu có chiều dài 78 cm, bản rộng nhất 5,5 cm.

- Trả lại cho bị cáo T: 01 ví màu nâu đã qua sử dụng; 02 chứng minh nhân dân số: 125457785 mang tên Nguyễn Bá T; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Bá T và 1.670.000đ (Một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Trả lại chị Lò Thị N 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lò Thị N BKS: 21K1-373.63;

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 57/2022 ngày 17/03/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được tổng đạt bản án.

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Luận

Đinh Xuân Tuấn

Nghiêm Thị Lượng

Đinh Minh Hải

Trần Minh Phương

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao; VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT (PC 01); PV 06 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Thị Lượng